TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 18/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chu Thị Vân.

2. Ông Trần Ngọc Khiêm.

- Thư ký phiên Toà: Bà Vũ Thị Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên Toà: Ông Võ Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2021/HSST- QĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Hữu M (Tên gọi khác: T), sinh ngày 25 tháng 8 năm 1997. Tại Thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký HKTT: Thôn Hòa Khê Thượng, xã H, huyện X, Thành phố N. Chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã C, huyện Đ, tỉnh T. Nghề nghiệp: Thợ đục; Trình độ văn hóa (học vấn) 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Hữu B, sinh năm 1975 và bà Lương Thị X, sinh năm 1976; Bị cáo có vợ tên là Đinh Thị Thanh Tâm, sinh năm 1997 và có 01 người con sinh10/10/2017; Tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2021 đến nay đưa ra xét xử, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khối 6, thị trấn Tô, huyện Đ, tỉnh T. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Huỳnh Thị Ngọc Ng, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 1, xã K, huyện Đ, tỉnh T. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Chị Trần Thị Lan H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khối 6, thị trấn Tô, huyện Đ, tỉnh Kon T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 15/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Đỗ Hữu M đã liên lạc với một thanh niên tên thường gọi "Nhỏ" hỏi mua ma túy; M hỏi *"hộp 5 khay bao nhiêu"* (tức hỏi giá bán của 01 gói ma túy Ketamine và 05 viên thuốc lắc); "Nhỏ" báo giá hết 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng)*; M đồng ý mua. Lúc này, "Nhỏ" nói với M ma túy sẽ được để trong cái khẩu trang y tế màu xanh giấu tại bụi cây bên lề đường gần trạm điện trên đường Lạc Long Quân, phường Quang Trung, thành phố K và dặn M sau khi lấy ma túy thì để tiền lại chỗ giấu ma túy. Sau khi thống nhất giá và địa điểm, M điện thoại rủ Trần Thị Lan H (trú tại khối 6, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T) đi thành phố K chơi và được H đồng ý. Sau đó, M điện thoại cho Nguyễn Văn Đ (trú tại khối 6, thị trấn T, huyện Đ chạy xe ô tô dịch vụ) thỏa thuận thuê xe ô tô biển số 82A-077.69 chở đi thành phố K rồi chở về lại thị trấn T với giá 400.000 đồng *(Bốn trăm ngàn đồng)*. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô biển số 82A-077.69 chở M và H đi thành phố K. Khi đến điểm hẹn, M nói Đ dừng xe để đi vệ sinh; M xuống xe, đi đến vị trí bụi cây tìm lấy ma túy mở ra kiểm tra rồi lấy số tiền 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng)* để lại bụi cây sau đó M giấu ma túy mua được vào ống quần bên phải và dùng tay phải ấn giữ để gói ma túy không rơi xuống rồi quay lại nói Đ chở về lại thị trấn T có công việc. Lúc này khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Công an thành phố K nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc trên xe ô tô biển số 82A-077.69 có đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành xác M, tổ chức lực lượng truy tìm, phát hiện xe ô tô biển số 82A-077.69 đang di chuyển trên Quốc lộ 14 về hướng huyện H nên bám theo. Khi xe ô tô biển số 82A-077.69 đến địa phận thôn 6, xã L, huyện H thì Công an thành phố K phối hợp với Công an xã L và lực lượng tuần tra của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh T yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi xuống xe, M thả cho cái khẩu trang trong ống quần rơi xuống đất nhằm phi tang nhưng bị phát hiện. Qua kiểm tra, phát hiện trong khẩu trang y tế màu xanh có 01 (Một) bì nilong viền đỏ được dán kín bên trong có 01 (Một) bì nilong viền đỏ có chứa 05 (Năm) viên nén màu xám và 01 (Một) bì nilong viền đỏ có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; M thừa nhận đây là ma túy của M mua của "Nhỏ" đem về cất giấu để sử dụng. Công an thành phố K tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ, đưa M và những người liên quan về trụ sở Công an thành phố K làm việc.

Nhận thấy, địa điểm phát hiện tội phạm tại thôn 6, xã L, huyện H, tỉnh T nên thẩm quyền điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H. Ngày 20/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K chuyển hồ sơ tin báo về tội phạm nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 05 *(*Năm*)* viên nén màu xám đựng trong bì nilong viền đỏ dán kín và 01 *(Một)* gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bì nilong viền đỏ dán kín, tất cả để trong một bì nilong viền đỏ được dán kín gói trong khẩu trang y tế màu xanh được niêm phong.

- 01 (Một) xe ôtô nhãn hiệu MAZDA, số loại 3 15G, số máy: P520501373, số khung: RN2BN4AA6JC090507, màu sơn: Trắng, biển kiểm soát 82A-077.69.

Tại kết luận giám định số: 208/KLGĐ-PC09 ngày 20/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: *Mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng* ***2,787*** *gam, là loại* ***MDMA****. Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng* ***4,162*** *gam, là loại* ***Ketamine****.*

Tại Cơ quan Điều tra Đỗ Hữu M đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Đỗ Hữu M tại Bản cáo trạng số: 31/CT-VKSĐH, ngày 30/11/2021 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố và trình bày lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu M từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/10/2021).

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng cấm lưu hành: *Mẫu vật hoàn trả sau khi giám định gồm: M1 mẫu viên nén màu xám khối lượng 2,773gam*; *M2 mẫu tinh thể rắn màu trắng khối lượng 4,139gam được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có in nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 208/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của Phùng Văn Quế, Từ Hữu Tài, Nguyễn Xuân Ánh tại mép dán)*.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số khung: RN2BN4AA6JC090507, số máy: P520501373, màu sơn trắng, biển kiểm soát 82A-077.69 giấy đăng ký xe ô tô mang tên Huỳnh Thị Ngọc Ng là tài sản thuộc sở hữu của chị Ng. Giữa chị Ng với Nguyễn Văn Đ chuẩn bị kết hôn, chị Ng giao xe cho anh Đ chạy dịch vụ. Việc bị cáo thuê anh Đ điều khiển xe ô tô biển số 82A-077.69 đi thành phố K để mua ma túy vào ngày 15/10/2021 thì anh Đ và chị Ng không biết. Ngày 01/11/2021, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô biển số 82A-077.69 cho chủ sở hữu là chị Huỳnh Thị Ngọc Ng tiếp tục quản lý, sử dụng nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ, chị Huỳnh Thị Ngọc Ng đã nhận lại tài sản là chiếc xe ô tô biển số 82A-077.69 và không yêu cầu bị cáo Đỗ Hữu M phải trả số tiền 400.000 đồng *(Bốn trăm ngàn đồng)* thuê xe cũng như các thiệt hại trong thời gian xe ô tô bị tạm giữ, nên không đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hữu M khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo còn khai nhận, đầu năm 2021 bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy, thông qua một người bạn xã hội tên Tuấn, bị cáo quen và nhiều lần liên lạc mua ma túy của một người thanh niên tên thường gọi "Nhỏ" ở thành phố K để sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể của Tuấn và "Nhỏ". Ngày 15/10/2021, sau khi liên lạc với "Nhỏ" hỏi mua ma túy, bị cáo đã vứt mẫu giấy ghi số điện thoại của "Nhỏ" nên không nhớ số điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành xác M tại Công an phường Quang Trung và Công an phường Quyết Thắng, thành phố K là hai phường giáp ranh địa điểm bị cáo lấy ma túy nhưng không xác định được các đối tượng có đặc điểm như mô tả của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ và chị Huỳnh Thị Ngọc Ng vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt, không có bổ sung lời khai, giữ nguyên lời khai ở tại Cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì về dân sự.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3].Về hành vi phạm tội bị cáo: Do quen biết thông qua một người bạn tên Tuấn, bị cáo đã nhiều lần liên lạc mua ma túy của một người thanh niên tên thường gọi "Nhỏ" *(chưa xác định nhân thân, lai lịch cụ thể)* ở thành phố K để sử dụng, nhưng không có căn cứ để xử lý. Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/10/2021, bị cáo M liên lạc với người thanh niên tên thường gọi "Nhỏ" *(không rõ nhân thân, lai lịch)* hỏi mua 01 (Một) gói ma túy loại Ketamine và 05 (Năm) viên nén ma túy loại MDMA (thuốc lắc) với giá 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) để sử dụng cá nhân. Sau đó, bị cáo M thuê xe ô tô dịch vụ biển số 82A-077.69 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển chở đi thành phố K lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy và trên đường quay về lại thị trấn T, đến địa phận thôn 6, xã L, huyện H, tỉnh T thì bị cáo M bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số: 208/KLGĐ-PC09 ngày 20/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: *Mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,787 gam, là loại MDMA. Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,162 gam, là loại Ketamine*. Do đó, bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4].Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ở tất cả các khâu của quá trình quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép chất ma túy. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bởi vì ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[5].Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về nhân thân bị cáo*: Thấy rằng trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, hồ sơ thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống lương thiện, biết tuân thủ pháp luật và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn bố bị cáo bị tại nạn giao thông không lao động được, vợ bị cáo bỏ đi để lại con nhỏ cho bố mẹ bị cáo nuôi dưỡng, bị cáo làm nghề thợ đục nhưng công việc không ổn định và phải thuê nhà ở, không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7].Về các vấn đề liên quan:

- Đối với anh Nguyễn Văn Đ và chị Huỳnh Thị Ngọc Ng liên quan đến việc bị cáo Đỗ Hữu M đã thuê anh Đ điều khiển xe ô tô biển số 82A-077.69 chở đi thành phố K để mua ma túy vào ngày 15/10/2021 nhưng anh Đ và chị Ng hoàn toàn không biết. Do đó, không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với anh Đ và chị Ng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người thanh niên tên Tuấn đã giới thiệu cho bị cáo M quen biết với người thanh niên tên "Nhỏ" *(chưa xác định được đặc điểm, nhân thân, địa chỉ cụ thể)*, "Nhỏ" là người đã bán ma túy cho bị cáo M nhiều lần, khi bán ma túy cho bị cáo M thì chỉ liên lạc với nhau bằng điện thoại. Sau khi liên lạc hỏi mua ma túy, bị cáo đã vứt mẫu giấy ghi số điện thoại của "Nhỏ" nên không nhớ số điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác M nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của những người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác M, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

[8].Về các vấn đề khác:

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Số ma túy còn lại được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 208/KLGĐ-PC09 *(mẫu vật hoàn trả sau khi giám định gồm toàn bộ bì nilong đựng mẫu vật, khẩu trang màu xanh, phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định, mẫu vật còn lại được đựng trong 02 túi nilong, có khối lượng đã trừ bì: M1 mẫu viên nén màu xám khối lượng 2,773gam, M2 mẫu tinh thể rắn màu trắng khối lượng 4,139gam được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có in nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 208/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của Phùng Văn Quế,*

Từ Hữu Tài, Nguyễn Xuân Ánh tại mép dán) là vật cấm lưu hành không được sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số khung: RN2BN4AA6JC090507, số máy: P520501373, màu sơn trắng, biển kiểm soát 82A-077.69 giấy đăng ký xe ô tô mang tên Huỳnh Thị Ngọc Ng là tài sản thuộc sở hữu của chị Ng. Giữa chị Ng với anh Nguyễn Văn Đ chuẩn bị kết hôn, chị Ng giao xe cho anh Đ chạy dịch vụ. Việc bị cáo M thuê anh Đ điều khiển xe ô tô biển số 82A-077.69 đi thành phố K để mua ma túy vào ngày 15/10/2021 thì anh Đ và chị Ng không biết. Xét thấy, việc trả lại tài sản là xe ô tô biển số 82A-077.69 cho chủ sở hữu tiếp tục quản lý, sử dụng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số 82A-077.69 cho chị Huỳnh Thị Ngọc Ng là có căn cứ và đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ và chị Huỳnh Thị Ngọc Ng không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10].Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và mức án đối với bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i, khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu M (Tên gọi khác: Tít) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu M 45 (*Bốn mươi lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau khi giám định gồm toàn bộ bì nilong đựng mẫu vật, khẩu trang màu xanh, phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định, mẫu vật còn lại được

đựng trong 02 (Hai) túi nilong, có khối lượng đã trừ bì: M1 mẫu viên nén màu xám khối lượng 2,773gam, là loại ma túy MDMA; M2 mẫu tinh thể rắn màu trắng khối lượng 4,139gam, là loại ma túy Ketamine được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 208/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của Phùng Văn Quế, Từ Hữu Tài, Nguyễn Xuân Ánh tại mép dán.

(Đặc điểm, tình trạng, số lượng vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà).

3.Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Đỗ Hữu M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4.Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (18 tháng 01 năm 2022) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
-TANDCC tại ĐN;
- CA huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
-CQ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh